

5/2005

Bài viết dưới đây là bản đầu của một sỹ quan Mỹ gốc Việt đang tham gia hành quân tại Iraq trong những tháng vừa qua. Đại Úy Quân Y H. Lưu kể lại những kinh nghiệm cá nhân của anh đồng thời cũng đưa ra những tâm tình nhận định về cuộc chiến dưới góc độ nhìn của một y sỹ chiến trường.

KINH NGHIỆM HANH QUÂN TẠI IRAQ

Bây giờ là vào năm 2005, tôi đang ở Iraq giữa cuộc chiến tranh chống khủng bố mà nước Mỹ đang tiến hành. Là một người dân tị nạn do cuộc chiến Việt Nam, tôi hoàn toàn nhận lấy nước Mỹ làm quê hương thứ hai, và trong tôi xen lẫn những tình cảm do sự việc hành quân của tôi tại Iraq. Tuy nhiên trong cương vị là một chiến binh trong Quân Đội Mỹ, tôi sẵn sàng thi hành nhiệm vụ của tôi. Đối với tôi, quan điểm chính trị về chiến tranh không quan trọng bằng những mạng sống của những người dân sự và chiến binh yêu nước làm nhiệm vụ của họ đang bị ảnh hưởng. Tôi luôn luôn cảm thấy mắc nợ đối với đồng đội Mỹ đã chiến đấu và đã hy sinh trong cuộc chiến Việt Nam. Trước đây tôi còn quá nhỏ để nhận thức chiến tranh là như thế nào, nhưng giờ đây tôi không hề bao giờ quên tự do và cơ hội mà tôi được hưởng một phần là nhờ nhiều mạng sống đã hy sinh trong cuộc chiến. Tôi nhận thức rõ ràng rằng còn nhiều chiến binh của Quân Lực Việt Nam Cộng Hoà nữa cũng đã hy sinh để gìn giữ và quảng bá dân chủ cho quê hương. Vai trò của tôi như là một y sỹ trong cuộc chiến này là giúp đỡ tất cả những người bị thương và đau ốm.

Tôi thuộc một đơn vị quân đội hiện dịch được sát nhập vào Vệ Binh Quốc Gia, đơn vị này lại được sát nhập với một sư đoàn thủy quân lục chiến, rồi sư đoàn này lại được sát nhập với một đại đơn vị chiến trường. Là biểu tượng của quân đội ngày nay, chúng tôi ~~Đ~~^Đ bắt buộc phải hỗn hợp nhiều đơn vị lại với nhau để đáp ứng yêu cầu của các cuộc triển khai quân. Hiển nhiên các đơn vị khi hỗn hợp có những vấn đề trong sự cấu kết cũng như trong những thủ tục hành quân khác nhau, nhưng rõ ràng cũng có những hiệu quả tích cực. Cũng trong bối cảnh này, tôi bắt đầu cảm kích những gì mà Vệ Binh Quốc Gia đem lại cho cuộc chiến đấu. Họ hiểu nhau cặn kẽ và mang trên mình nhiều năm kinh nghiệm phía dân sự. Ví dụ như, có một nhân viên y tế, anh từng là nhân viên cứu thương trong một đơn vị cứu hỏa nơi quê nhà, anh biết từng phần tử trong tiểu đoàn và đã từng sống với họ trong cùng thành phố. Anh còn có họ hàng với vài người trong bọn họ qua hôn nhân, do đó, khi anh nói với tôi anh muốn bảo đảm rằng anh sẽ không thất bại khi cứu thương một ai, điều đó mang lại một ý nghĩa hoàn toàn khác

hắn. Lại nữa, có một người cha, sau 26 năm phục vụ lại tình nguyện nhập ngũ để được cùng triển khai quân với con trai ông ta. Cũng có nhiều người tình nguyện nhập lại cuộc chiến này chỉ vì họ nghe tin của đơn vị của họ được gọi tái chiến. Rồi cũng có một ít chiến binh chẳng bao giờ muốn gia nhập một cuộc chiến tranh ngoài nước Mỹ và phàn nàn bị gọi tới đây. Nhưng đa số quân chúng đều ý thức rõ ràng về nhiệm vụ của họ là bảo vệ chính quốc và đem lại tự do cho nhân dân Iraq.

Đơn vị y tế của tôi bao gồm 30 nhân viên y tế, một phụ tá y sĩ và chính tôi là bác sĩ. Chúng tôi giải quyết nhiều vấn đề tổng quát mỗi ngày 2 lần như là cảm lạnh, ho, đau bắp thịt hoặc là thương nhẹ. Ngoài ra chúng tôi phải túc trực 24/24 cho các trường hợp khẩn cấp. Có nhiều vụ khẩn cấp khác nhau từ những tai nạn nhỏ như vết đốt, vết bầm, xe lật trúng đạn, trúng thương do miền tự động pha chế, đến những vết thương do pháo kích. May mắn trong những lúc không có nhiều vụ xảy ra, tôi vẫn thu xếp tổ chức các lớp học cho các anh em đồng đội để cải thiện kỹ năng y tế. Là một chiến binh cũng như là người lãnh đạo, công việc huấn luyện tốt đẹp cho các anh em đồng đội là lẽ dĩ nhiên của tôi để đem lại sự hồi hương thật bình an cho mỗi đồng đội trong đơn vị.

Cuộc sống của một đơn vị y tế và của tôi ở đây là theo một giây chuỗi những trường hợp khẩn cấp xen rải rác nhiều ngày chậm chạp rảnh rỗi. Chúng tôi đã thực tập nhiều lần trong quá khứ và bây giờ có thể phản ứng có phương pháp với những trường hợp khẩn cấp. Chúng tôi được may mắn là những trường hợp thương tích đến từ từ, không bao giờ phải đối phó quá nhiều so với những tổn thất đại trà. Khái niệm của thương bắt đầu bằng việc chiến binh bị thương phải được cứu chữa đầy tình bè bạn tiếp theo là việc cứu thương tại chỗ để chặn đứng xuất huyết như là dán băng hoặc băng garô cầm máu.v.v...Khi một người bị thương được mang về đơn vị, chúng tôi tái đánh giá những vết thương, cho thuốc giảm đau và nhiễm trùng và quyết định di tản nếu cần thiết, căn cứ vào vết thương.

Tôi lấy làm ngạc nhiên sao chúng tôi lại có thể thích ứng với môi trường ở đây như thế. Chúng tôi hoàn toàn nhận thức được hiểm nguy có thể xảy ra bất cứ lúc nào sẽ cướp đi sinh mạng của chúng tôi. Trung bình, chúng pháo cối vào trại chúng tôi mỗi tuần một lần. Thường thường, một hai loạt đạn được bắn bừa vô và tay nỏ súng biến mất. Những loạt đạn bắn bừa đó có lẽ nhằm quấy nhiễu chúng tôi bởi vì chúng không có thì giờ nhắm kỹ mà không bị phát hiện trong vòng chu vi an ninh của đồn trại. Thật sự không có gì để chọn lựa hơn là cứ duy trì thời khóa biểu hàng ngày mà không để cho ý tưởng hiểm nguy tiêu diệt chúng tôi. Có nhiều vụ việc xảy ra và một việc lớn nhất nổi bật lên bởi vì đó là một kinh nghiệm quá mới mẻ đối với tôi.

Đó là một đêm tiêu biểu. Tôi đang thay quần áo thì nghe một phát đạn chói tai bay ngang qua đầu. Tiếng đạn rít lên ngay sát nách. Theo đường đạn đi tôi biết là sẽ có thảm họa vì nó hướng về các túp lều mọi người đang ngủ. Phải mất một giây tôi mới nhận ra rằng phải kiểm chỗ ẩn nấp. Nhiều lúc chúng tôi muốn có cảm nghĩ là những túc lều sẽ mang lại sự an ninh, nhưng chúng tôi quên rằng một loạt đạn vẫn có thể lọt vô. Các túp lều được vây quanh bằng những 'bunkers' và hàng rào cát đá nhưng ác hại thay lại không có gì che chắn trên đầu. Theo sự tập luyện thông thường là phải chui ngay vào bunkers và đợi chừng 30 giây để nghe báo động ỀĐã an toànỀ. Là những nhân viên cứu thương, chúng tôi không được phép ở lại bunker quá 5 phút bởi vì chúng tôi phải vạch đường tới ngay các túp lều điều trị để bố trí các toán của chúng tôi, và cứu nguy có hiệu quả các người bị thương.

Trời tối mịt và chúng tôi phải làm việc trong ánh sáng chiến thuật: ánh sáng đỏ và xanh. Chúng tôi chỉ nhìn thấy chân tay cử động mà không nhìn thấy mặt ai. Bởi vì chúng tôi biết rõ nhau từng người và rành khu vực xung quanh nên không hề có sự bối rối. Chúng tôi chỉ việc thi hành nhiều công tác giao phó. Phần đông chúng tôi chẳng cần bật ánh sáng bởi vì chúng tôi nhận biết nhau qua giọng nói. Sự im lặng thật nặng nề trong khi chúng tôi đứng ở vị trí của chúng tôi chờ đợi yêu cầu cấp cứu qua máy phóng thanh. Lính gác trên các chòi cao là những người nhìn rõ nhất nơi đâu xảy ra tai nạn. Chúng tôi lắng nghe tiếng nói của họ cũng như của trung tâm chỉ huy và kiểm soát. Nghe họ, chúng tôi biết được cần gửi toán cấp cứu tới nơi nào.

Như tôi đã lo sợ, một phát hỏa tiễn đã rơi xuống những túp lều, cách chỗ tôi khoảng chừng 50 thước và 3 người lính bị thương đang được khiêng đến chỗ chúng tôi. Chúng tôi không ngừng hỏi hốp cho đến khi toán cứu cấp của chúng tôi báo tin là các trường hợp thương tích chỉ là những mảnh đạn ghim vào tay, lưng hoặc là bị điếc tai, lỗ tai lung bùng hoặc chấn động não. Các thương tích không đến nỗi nguy hiểm chết người nên chúng tôi thở phào nhẹ nhõm. Phải mãi cho tới ngày hôm sau tôi mới có thể nhận ra rằng chúng tôi may mắn biết bao. Phát đạn xuyên qua một túp lều, xuyên thủng cái máy truyền hình lọt giữa 2 giường vải và phá hủy hết mọi thứ trong vòng 1 thước rưỡi. Vài phút trước khi phát hỏa tiễn nổ, người lính đang chơi video games trên truyền hình phải đi tiểu. Còn hai người lính đang nằm trên giường vải đã lui xuống 5 thước để coi phim video cùng đồng đội. Trong thâm tâm tôi, nhất thiết phải có người mất mạng nếu sự việc xảy ra khác đi như thế.

Phát đạn súng nổ tấn công gần đây khác hơn thường lệ. Đêm đó tôi đang làm việc hơn thường lệ. Trong lúc tôi đang làm việc bên cạnh sân bay thì loạt đạn đầu tiên rít lên, chúng tôi vội vàng trường mình tới bunkder gần nhất.

Với chỉ 2 tháng kinh nghiệm, tôi hành động theo bản năng. Tôi ngồi trong bunker với hai người lính Thủy Quân Lục Chiến khác vừa mới đến đây được một tuần lễ. Tôi có thể cảm nhận sự hốt hoảng của họ khi lần đầu tiên bị pháo kích đạn cối. Tôi rón sóc bình tĩnh và khuyên họ đừng lo lắng, chúng tôi thường vẫn bị một vài loạt đạn không trúng đích. Bỗng nhiên, đạn nổ như sấm động tưởng chừng như chỉ cách đầu dây 50 đến 70 thước. Mặt đất rung chuyển lên sau bật đạn làm cho bạn chấn động tưởng chừng như đạn nổ ngay bên cạnh. Nguy hiểm hơn nữa là luồng đạn đầu ngưng nghỉ để 'mời mọc' luồng đạn tới, co nghĩa là chúng đủ thì giờ nhắm bắn lại, dùng loạt đạn trước làm điểm tựa để bắn mục tiêu kế tiếp. Loạt này tiếp loạt khác, đạn nổ như càn gàn hơn. Một người lính thủy quá bồn chồn với anh ta không kịp mặc áo giáp nhưng tôi cũng vậy. Một người lính khác làm bầm, Mẹ kiếp chúng mày, cứ bắn đi. Tôi biết anh ta nghĩ gì: chúng càng bắn thì đồng đội chúng tôi càng có cơ hội phản công lại. Sau loạt đạn thứ ba, tôi nguyên rữa sau mỗi loạt, Đạn cối phản công quái quỷ ở đâu không thấy? Tôi cảm thấy thời gian bất tận khi tôi đếm đến loạt nổ thứ tám. Có vẻ như chúng nhắm bắn các máy bay của chúng tôi. Bây giờ tôi hoàn toàn hiểu rõ thế nào là bị tấn công, dù là chỉ là cuộc tấn công ngắn ngủi. Nghĩ lại các cuộc chiến tranh trước đây, kể cả cuộc chiến tranh Việt Nam, nơi mà các lính chiến không có áo giáp mặc, tôi cảm thấy còn may mắn hơn họ nhiều.

Khi đạn pháo chấm dứt tôi biết rằng tôi phải trở ngay Trạm Cứu Thương. Con đường dài 200 thước. Tôi còn nhớ tôi có kêu nhân viên cứu thương của tôi kiểm dụng cụ và tôi sẽ gặp anh ta ở Trạm. Không có sự di chuyển nào trong khu vực vì mọi người lính vẫn còn ở yên trong hầm trú ẩn. Khi tôi vừa mới vọt đi trong bóng tối, tôi chợt nghe tiếng la, Anh kia làm gì vậy? Hãy ở nguyên trong hầm! Tôi trả lời ngay là tôi cần trở lại Trạm Cứu Thương và tiếp tục di chuyển. Anh ta la tiếp, Thấp mình xuống! và tôi nhớ rằng lúc đó tôi nghĩ, Anh ta tưởng tôi làm cái quái gì đây?, nhất là anh ta chẳng nhìn thấy tôi ngoài chấm ánh sáng đỏ của tôi. Trong lúc tôi chạy vọt, mình mang áo giáp nặng chừng 9 ký, khom mình xuống, mắt nhìn thẳng và tôi tự nghĩ, Đừng đạp phải đá rải rác trên mặt đất và hãy giữ khoảng cách hàng rào chừng khoảng hơn một thước để tránh đạn thia lia. Vừa lúc tôi nghĩ thấy mùi khói đạn là tôi cố gắng lấy hết sức hơi thở để vọt nhanh đồng thời tranh thủ suy nghĩ cho nhân viên tôi tại Trạm Cứu Thương.

Tôi biết là chúng tôi đã chuẩn bị, nhưng trí óc tôi cứ bận biểu tập nhắc đi nhắc lại các công tác bố trí cho các toán nhân viên của tôi - ai làm việc gì, tải thương tới đâu nếu có hàng loạt. Trong khi tôi cố gắng chặn đứng tư tưởng sẽ có một chiến binh bị thiệt mạng trong đêm nay, tôi thở dốc khi tới được Trạm Trạm Cứu Thương. Có lẽ đây là chặng đường 200 thước

mà tôi có cảm tưởng tôi chưa hề chạy nhanh như thế. Sự huấn luyện rõ ràng góp phần đáng kể trong tình trạng bứt chột như trên. Trong lúc huấn luyện, tôi thường nhắc nhở điều quan trọng nhất là phải bình tĩnh, bởi vì toán của bạn sẽ theo trạng thái của bạn: bạn bình tĩnh họ cũng bình tĩnh. Tôi hít một vài hơi thở sâu, gắng mỉm cười với các nhân viên để lên tinh thần và bảo họ rằng tôi đã chạy 200 thước đường dài nhất trong cuộc đời tôi. Tuy rằng các toán đã được bố trí sẵn sàng, và chúng tôi phải chịu đựng những thông tin hỗn hợp, rối loạn từ các máy phóng thanh, báo cho chúng tôi biết bao nhiêu người đã bị thương. Biến cố này cũng nhẹ cực điểm bởi vì chỉ có mỗi một lính Thủy Quân Lục Chiến bị thương và anh ta được chữa trị nhanh chóng và di tản ngay. Tôi có thể sống với sự việc Đáng tiếc này. Thật ra, nếu chúng tôi vô công rồi nghề suốt năm, kết quả thế là quá hay đối với tôi rồi.

Những người đồng đội chúng tôi khi rời công trại phải chịu đựng nhiều hơn vì mình tự động phát nổ cạy trên khắp mặt đường, và bạn dễ dàng là mục tiêu bị tấn công. Thường thì không có tổn thất gì quan trọng dù sao chúng tôi cũng bị tổn thất nhẹ. Một tháng trước, một lữ đoàn bị thiệt mạng mất một binh sĩ vì mình tự động. Đồng đội nói lại rằng anh chỉ thoi thóp 3 phút sau vụ nổ. Đau khổ không thể tưởng tượng được khi phải nhìn thấy bạn đồng đội từ từ trút hơi thở cuối cùng. Tôi không biết họ làm sao có thể tiếp tục chiến đấu. Ngược lại, bạn đồng đội kể lại biến cố gần như không có cảm xúc. Tôi hoàn toàn hiểu rằng lính chiến thiết yếu phải giữ tính cách chuyên nghiệp và tiếp tục sứ mạng của họ trên chiến trường. Tôi chỉ biết rằng ở một lúc nào đó trong cuộc đời, anh đồng đội tôi có thể bị hậu chấn thương vì ảnh hưởng của mọi việc xảy ra trong cuộc chiến. Làm sao chúng ta có thể giúp anh đầy đủ khi đã hồi hương? Đây là những vấn đề mà Quân Đồi chúng ta và Bộ Cựu Chiến Binh cần xem xét để cải thiện việc săn sóc những cựu chiến binh và cung cấp cho họ sự hướng dẫn cần thiết để họ trở lại đời sống dân sự. Phải buồn lòng mà nhìn nhận rằng chúng ta chỉ thật sự học được bài học này từ cuộc chiến tranh Việt Nam. Thảm kịch lớn hơn là nhiều cựu chiến binh Việt Nam Cộng Hòa đã phải chịu đựng sự mất mát quê hương mà rõ ràng lại phải bị chà đạp về tinh thần cũng như sức khoẻ dưới quyền chế độ mới.

Vừa qua, lại có một việc bất ngờ xảy ra khi một chiếc xe đung phải mình chống chiến xa. Nhiều người trong xe bị thương tích nghiêm trọng. Một người bị cụt cả hai chân, một người khác bị gãy xương chậu. Thiệt lạ là chúng tôi có thể cứu sống cả hai. Được sự huấn luyện đúng mức, những nhân viên cứu thương đã quấn băng garo cầm máu và gọi ngay di tản. Việc di tản sẵn sàng và những chuyến bay ngắn đến các bệnh viện gần nhất đã cứu sống biết bao người. Có rất nhiều thông kê tại đó đã chứng tỏ rằng nhiều chiến binh đã được cứu sống trong cuộc chiến này nhiều hơn ở bất kỳ một cuộc

chiến tranh nào trong lịch sử. Tôi lấy làm hãnh diện là một phần tử trong đó tuy rằng tôi vẫn đau lòng khi nghĩ tới người lính phải sống một quãng đời còn lại của mình với đôi chân cụt. Anh không phải là một trong đơn vị chúng tôi, nhưng chúng tôi biết anh vì anh đã cùng chúng tôi làm việc trong 2 tháng vừa qua.

Trong thời chiến, lòng trung thành càng gắn chặt những người lính lại với nhau. Chẳng ai nói ra, những sợi giây ràng buộc chúng tôi lại với nhau ở trong đơn vị càng bền chặt khi chúng tôi vượt biên giới từ Kuwait. Đây là những người bạn cùng ăn, cùng làm, cùng ngủ chung túp lều và thường cùng chung chia xẻ những sợ hãi, hy vọng và niềm mơ ước. Có lẽ vì vậy, anh em y tế chúng tôi cảm thấy tận tình với đồng đội chiến binh hơn và càng thấy mất mát hơn khi các đồng đội bị thương. Là một bác sỹ, tôi điều trị tất cả đồng đội và hy vọng không thất bại khi họ cần đến tôi nhất. Nhưng mà là một phần tử của đơn vị, tôi phải thú nhận đã tỏ phào nhẹ nhõm khi tin xấu không đến từ đơn vị trực tiếp của tôi. Lý do khác là tôi đã biết và sẵn sóc cho gia đình những người bạn cùng đơn vị lúc còn ở quê hương. Có khi tôi còn đang đỡ đẻ cho mấy con của các đồng đội của tôi. Tôi sợ một ngày nào đó khi trở về chúng tôi phải đối diện với gia đình tử sĩ. Tôi là một người thực tế. Tôi biết rằng đó chỉ là vấn đề thời gian và bất lợi đang nghiêng về phía chúng tôi.

Tôi đã tập suy nghĩ chính mình có thể bị thương và làm sao để tự chữa trị. Tôi đã tập thử với tay lấy chiếc garo và tự động băng bó với một tay. Tôi không chắc tại sao, nhưng tôi không tính tới khả năng có thể bị chết trong lúc hành quân. Sẽ khó lòng hoàn thành nhiệm vụ của tôi nếu cứ lo chết. Hơn nữa, tôi lúc nào cũng đeo trên cổ một tấm thẻ bài quân nhân, một tượng Phật bằng ngọc của mẹ tôi, và tượng Đức Mẹ Đồng Trinh của bạn tôi để làm bùa hộ mạng.

Tất cả bọn tôi đều thất vọng không thấy kẻ thù để bắn trả lại. Thường thường chúng đặt mìn tự động tính giờ hoặc ẩn trốn sau khi nổ bom. Tệ hơn, chúng cho nổ một trái mìn nhỏ trước sau đó khi đoàn xe dừng lại chúng cho nổ một trái thứ nhì lớn hơn. Con lộ đã được canh gác và dọn mìn hàng ngày nhưng bạn không thể biết lúc nào là lúc bị trúng mìn. Trong tháng đầu tiên, ngày nào cũng xảy ra vụ nổ. Mỗi khi rời doanh trại, tôi đều cảm thấy nổi bần chồn lo lắng xâm chiếm toàn thân tôi. Chúng tôi luôn luôn có chỉ dẫn tường tận khi rời doanh trại: Đi đến đâu, nguy hiểm gì, phản ứng ra sao khi gặp mìn hoặc bị toán nhỏ tấn công, xe hư hoặc liên lạc tắc trở. Giây phút chú ý tôi rời cổng trại, súng đạn đều sẵn sàng. Tôi chẳng có bao nhiêu kinh nghiệm về súng đạn và cảm thấy không thoải mái khi có cây súng nạp đạn sẵn sàng trên đùi. Tôi đã dùng loại vũ khí này ba lần trong đời, chỉ ở tiền hàng tập bắn. Mặc dầu tôi có đủ khả năng nhưng tôi

lại thiếu kinh nghiệm để tư tin. Lâu lâu tôi lại kiểm tra khẩu súng để chắc chắn rằng khóa an toàn đã được mở. Thỉnh thoảng tôi lại nhìn xuống chân như là một phản xạ tự nhiên để chắc chắn rằng mình đã không tự bắn trúng mình hay người ngồi đằng trước mình do súng đột nhiên phát nổ.

Lái xe xuôi con đường, chúng tôi lấy làm lạ nhìn thấy các nông phu và trẻ con đi qua đi lại ngay ngoài cửa sổ nhà họ. Chúng tôi lái xe rất từ từ và trên căn bản là đã trung dụng con đường. Tất cả mọi giao thông đều bị dạt sang hai bên bờ để chúng tôi chiếm quyền ưu tiên. Tôi chắc chắn rằng việc này làm cho dân Iraq buồn lòng. Vấn đề là nếu chúng tôi chậm lại thì rất dễ bị tấn công. Do đó, chúng tôi trở thành những quái vật bất hạnh trên con đường, bắt cần lịch sự và đòi hỏi kiểm soát hoàn toàn, chúng tôi có đá để ném tại những xe cản trở chúng tôi, vẫy vẫy vũ khí về phía họ, và có đôi lúc phải bắn cảnh cáo để lấy đường đi. Phần đông mọi người đều hiểu và đều dẹp qua một bên nhưng cũng có vài người tiến lại gần xe để rồi bị đẩy lùi ra một cách mạnh bạo.

Những em trẻ thì vẫy tay: vài em giơ ngón cái lên, vài em khác chỉ vô bụng như muốn xin ăn. Thoạt tiên chúng tôi ném cho những đứa trẻ kẹo và thực phẩm nhưng điều này trở nên nguy hiểm vì các em bắt đầu chạy trên đường và có thể bị xe cán. Sau thì chúng tôi chỉ vẫy tay đáp lại. Sự thực đó cũng là một phần của chiến dịch Ềlấy lòng dânỀ. Đa số dân Iraq là những người tốt và hiền lành. Chúng tôi biết rằng trẻ con đều vô tội trong cuộc chiến này và ít nhất chúng tôi có thể tỏ cho các em biết chúng tôi thân thiện, rồi có thể các em sẽ lớn lên không còn nỗi sợ hãi và hận thù chúng tôi. Chúng tôi đã điều trị 3 đứa trẻ bị bỏng cháy ở Trạm Cứu Thương. Do bởi thuốc men hạn chế và ước muốn tái lập hệ thống y tế cho Iraq, chúng tôi chỉ điều trị những trường hợp bị thương nguy hiểm đến tính mạng. Mọi loại thương tích khác đều được chuyển đến những bệnh viện lớn nhỏ. Tuy nhiên khi trẻ con được mang đến, nhân viên của chúng tôi khó lòng từ chối các em.

Tôi nhớ có lần đã hỏi một hạ sỹ quan là tại sao lại coi bệnh cho đứa trẻ này thì anh ta nói, ỀThưa Bác Sỹ, con bé nhắc tôi nhớ đến cháu gái ở nhàỀ. Chúng tôi coi bệnh cho các em hàng tuần, thay băng và cho các em kẹo. Có những dự án dân sự để tái lập các trường học, các bệnh viện lớn, nhỏ đang được tiến hành. Phần đông chúng tôi cho rằng đây là thành quả lớn nhất của chúng tôi, loại công việc chúng tôi lấy làm hãnh diện khi trở về nước. Rất ít người kiêu hãnh về việc giết hại được Ềbọn xấuỀ, đa số đều muốn tìm đến niềm vui trong việc giúp đỡ người dân Iraq để xây dựng que hương họ trở thành thanh bình và no ấm.